TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27-9-2023
V/v: Ly hôn giữa chị Ng và anh Q .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phức
2. Ông Trần Văn Bể

- ***Thư ký phiên toà***: bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình *tham gia phiên tòa*: ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2023/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Hà Thủy Ng, sinh năm 1998; có đơn xin xử vắng mặt.
Đăng ký HKTT: thôn L, xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
Chỗ ở hiện nay: thôn A, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- *Bị đơn*: anh Lưu Mạnh Q, sinh năm 1990; cố tình giấu địa chỉ.
Địa chỉ: thôn L, xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, Bản tự khai các ngày 07-7-2023,15-8-202 và đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 15-8-2023, nguyên đơn chị Hà Thủy Ng trình bày:

Về hôn nhân: chị kết hôn với anh Lưu Mạnh Q do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 13-4-2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm, đánh, cãi nhau. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay. Nay chị xác

định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Q.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung là Lưu Quỳnh M, sinh ngày 15-8-2017. Khi ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi con, chị không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về chia tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì công việc bận nên chị không thể đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án cho chị được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

Tại Biên bản xác minh ngày 09-8-2023, ông Lưu Văn Đ là bố đẻ của anh Lưu Mạnh Q trình bày: ông đã nhận được các văn bản của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà và giao các văn bản trên cho con trai ông là anh Lưu Mạnh Q, hiện nay anh Q đang lái xe tải ở thành phố Hà Nội, địa chỉ cụ thể của anh Q ở đâu, ông không biết. Ông liên lạc với anh Q qua điện thoại, thỉnh thoảng anh Q có về nhà ở thôn L, xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Anh Q có trao đổi với ông về việc giải quyết vụ án như sau:

Về hôn nhân: anh Q, chị Ng kết hôn do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào tháng 4-2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh Q, chị Ng chung sống đến tháng 01-2022 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, anh Q nghiện ma túy dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau. Nay, chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Q và chị Ng được ly hôn.

Về nuôi con chung: anh Q và chị Ng có 01 con chung là Lưu Quỳnh M, sinh ngày 15-8-2017. Khi ly hôn, anh Q đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Ng trực tiếp nuôi con, anh Q không góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng.

Về tài sản chung: anh Q, chị Ng không có tài sản chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định; về người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; về việc giải quyết vụ án: căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: về hôn nhân: xử cho chị Hà Thủy Ng được ly

hôn anh Lưu Mạnh Q; về nuôi con chung: giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lưu Quỳnh M, sinh ngày 15-8-2017, anh Q không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng; về chia tài sản: chưa xem xét giải quyết; về án phí: chị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Hà Thủy Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung với anh Lưu Mạnh Q, vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên được xác định là " tranh chấp ly hôn và nuôi con chung". Bị đơn là anh Q đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Q đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng anh Q không đến Tòa án tham gia tố tụng để giải quyết vụ án và cũng không cung cấp địa chỉ hiện nay anh Q đang sinh sống và làm việc cho Tòa án. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Q theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, chị Ng có đơn xin xử vắng mặt, vì vậy Tòa án quyết định xét xử vắng mặt chị Ng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: chị Hà Thủy Ng và anh Lưu Mạnh Q kết hôn do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 13-4-2017 nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, anh Q mắc nghiện ma túy dẫn đến vợ chồng xảy ra đánh, cãi nhau. Vợ chồng chị Ng, anh Q đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay. Hội đồng xét xử thấy: vợ chồng chị Ng và anh Q sống ly thân đã lâu, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Ng được ly hôn anh Q là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: chị Ng và anh Q có 01 con chung là Lưu Quỳnh M, sinh ngày 15-8-2017. Chị Ng xin trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh Q thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, con chung đang do chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, mặt khác anh Q không có mặt tại địa phương. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, Hội đồng xét xử thấy cần giao cho chị Ng trực tiếp nuôi con, anh Q không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng là phù hợp với quy định tại các Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: mặc dù chị Hà Thủy Ng và ông Lưu Văn Đ đều trình bày, chị Ng và anh Q không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, Tòa án chưa lấy được lời khai trực tiếp của anh Q nên Hội đồng xét xử không giải quyết về chia tài sản chung của chị Ng và anh Q trong vụ án này. Trường hợp có xảy ra tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: chị Ng phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: xử cho ly hôn giữa chị Hà Thủy Ng và anh Lưu Mạnh Q.

2. Về nuôi con chung: giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lưu Quỳnh M, sinh ngày 15-8-201. Anh Q không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: chưa giải quyết.

4. Về án phí: chị Hà Thủy Ng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Ng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004230 ngày 07-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà thành tiền án phí ly hôn (chị Ng đã nộp đủ tiền án phí).

5. Về quyền kháng cáo: chị Ng, anh Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã K, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên